

THÔNG BÁO

V/v ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào xét tuyển đại học hệ chính quy năm 2019

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/2/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017; đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Công văn số 796/BGDĐT-GDDH ngày 06/3/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy (ĐH, CĐSP, TCSP) năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-ĐHKT ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng trường đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2019;

Căn cứ vào Công văn số 2832/BGDĐT-GDDH ngày 02/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai công tác xét tuyển ĐH, CĐSP, TCSP năm 2019;

Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh thông báo thông tin về điều kiện xét tuyển trình độ đại học hệ chính quy vào các ngành tại các cơ sở đào tạo của Trường như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ NGƯỠNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO CÁC NGÀNH NĂM 2019

Tổng số chỉ tiêu và ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (ngưỡng ĐBCLĐV) tại các cơ sở đào tạo của Trường năm 2019 như sau:

TT	Ngành	Mã ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp điểm thi để xét tuyển vào các ngành	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu năm 2019	Ngưỡng ĐBCLĐV năm 2019
A.	Chương trình đại trà				1470	
I.	Tại Thành phố Hồ Chí Minh				1205	
1.	Kiến trúc	7580101	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	210	18.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
2.	Thiết kế nội thất	7580108	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	75	18.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
3.	Mỹ thuật đô thị	7210110	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	50	15.50
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
4.	Kỹ thuật xây dựng	7580201	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	315	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		

TT	Ngành	Mã ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp điểm thi để xét tuyển vào các ngành	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu năm 2019	Ngưỡng ĐBCLĐV năm 2019
5.	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	7580210	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	100	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		
6.	Quản lý xây dựng	7580302	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	75	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		
7.	Quy hoạch vùng và đô thị	7580105	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	70	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
8.	Kiến trúc cảnh quan	7580102	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	75	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
9.	Thiết kế công nghiệp	7210402	Toán – Văn – Vẽ TT Màu	H01	75	15.50
			Toán – Anh – Vẽ TT Màu	H02		
10.	Thiết kế đồ họa	7210403	Toán – Văn – Vẽ TT Màu	H01	120	15.50
			Văn – Anh – Vẽ TT Màu	H06		
11.	Thiết kế thời trang	7210404	Toán – Văn – Vẽ TT Màu	H01	40	15.50
			Văn – Anh – Vẽ TT Màu	H06		
II.	Tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Cần Thơ (Thí sinh phải có hộ khẩu tại 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long)				165	
12.	Kỹ thuật xây dựng (học tại TTĐTCS Cần Thơ)	7580201CT	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	75	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		
13.	Kiến trúc (học tại TTĐTCS Cần Thơ)	7580101CT	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	50	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
14.	Thiết kế nội thất (học tại TĐTCS Cần Thơ)	7580108CT	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	40	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
III.	Tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Đà Lạt (Thí sinh phải có hộ khẩu tại 5 tỉnh Tây Nguyên và các tỉnh, thành Nam Trung bộ)				100	
15.	Kỹ thuật xây dựng (học tại TTĐTCS Đà Lạt)	7580201DL	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	50	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		
16.	Kiến trúc (học tại TTĐTCS Đà Lạt)	7580101DL	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	50	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
B.	Chương trình chất lượng cao (CTCLC) (Chương trình Chất lượng cao, giảng dạy một phần bằng tiếng Anh, học phí tương ứng, học tại TP. Hồ Chí Minh)				105	
17.	Kỹ thuật xây dựng (Chất lượng cao)	7580201CLC	Toán – Vật lý – Hóa học	A00	40	15.00
			Toán – Vật lý – Anh	A01		
18.	Quy hoạch vùng và đô thị (Chất lượng cao)	7580105CLC	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	30	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		

TT	Ngành	Mã ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp điểm thi để xét tuyển vào các ngành	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu năm 2019	Ngưỡng ĐBCLĐV năm 2019
19.	Kiến trúc (Chất lượng cao)	7580101CLC	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	40	18.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
C.	Chương trình tiên tiến (CTTT) (Chương trình tiên tiến, giảng dạy bằng tiếng Anh, học phí tương ứng, học tại TP. Hồ Chí Minh)				25	
20.	Thiết kế đô thị (CT Tiên tiến)	7580199	Toán – Văn – Vẽ MT	V01	25	15.00
			Toán – Vật lý – Vẽ MT	V00		
			Theo 02 phương thức tuyển sinh chung và tuyển sinh riêng			
	Tổng cộng				1600	

Lưu ý: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (ngưỡng ĐBCLĐV) là ngưỡng tối thiểu mà Trường làm cơ sở tuyển sinh, từ đó Trường không được phép tuyển thí sinh có kết quả thi thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào. (Ví dụ: Điểm thí sinh + Điểm cộng ưu tiên mà nhỏ hơn ngưỡng ĐBCLĐV thì thí sinh không được xét tuyển).

II. QUY ĐỊNH KHI XÉT TUYỂN

- Điểm các môn thi đều không nhân hệ số;
- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực;
- Không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp. Mỗi nguyện vọng thí sinh chỉ có thể chọn 1 tổ hợp điểm thi xét tuyển;
- Điểm trúng tuyển vào mỗi ngành sẽ được xét theo nguyên tắc lấy từ thí sinh có tổng điểm 3 môn lớn nhất trở xuống không phân biệt nguyện vọng, tổ hợp xét tuyển cho đến hết chỉ tiêu của mỗi ngành (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh);
- Nếu thí sinh đã trúng tuyển 1 nguyện vọng, sẽ không được xét tuyển nguyện vọng tiếp theo;
- Điểm của thí sinh có giá trị như nhau khi xét tuyển các nguyện vọng. Không hạn chế số nguyện vọng xét tuyển vào trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh. Thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành nào thì sử dụng tổ hợp môn xét tuyển tương ứng của ngành đó;
- Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh chỉ sử dụng kết quả điểm thi trong kỳ thi THPT Quốc Gia năm 2019; không sử dụng kết quả miễn thi môn ngoại ngữ (Tiếng Anh) theo quy định tại Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THPT Quốc gia;
- Đối với các ngành năng khiếu: chỉ xét tuyển thí sinh có điểm môn năng khiếu do trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh tổ chức thi; có kết quả thi từ 5,0 trở lên;
- Các ngành tại các cơ sở đào tạo của Trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh có điểm chuẩn riêng; Điều kiện về nguyện vọng xét tuyển lần 1 tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Cần Thơ và Trung tâm Đào tạo cơ sở Đà Lạt:

- Thí sinh có hộ khẩu tại 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long mới có thể đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào các ngành học tại cơ sở Thành phố Cần Thơ; nếu trúng

Đồng Tháp, Trà Vinh, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang và Cà Mau).

- b) Thí sinh có hộ khẩu tại 5 tỉnh Tây Nguyên và các tỉnh, thành Nam Trung bộ mới có thể đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào các ngành học tại cơ sở Thành phố Đà Lạt; nếu trúng tuyển, sẽ học tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Đà Lạt trong suốt khóa học; (5 tỉnh Tây Nguyên gồm: Đắk Lắk, Gia lai, Kon tum, Đắk Nông, Lâm Đồng và các tỉnh, thành Nam Trung bộ gồm 8 tỉnh, thành: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận).
- c) Thí sinh đủ điều kiện về hộ khẩu nhưng không đăng ký xét tuyển tại cơ sở Thành phố Cần Thơ hoặc cơ sở Thành phố Đà Lạt thì không được xét tuyển tại các Trung tâm Đào tạo cơ sở này;

10. Ngành Thiết kế đô thị (CT Tiên tiến, giảng dạy bằng tiếng Anh, học phí tương ứng) sẽ xét tuyển theo 2 phương thức tuyển sinh chung và tuyển sinh riêng, có yêu cầu kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào. Trường hợp các thí sinh có đăng ký xét tuyển vào ngành Thiết kế đô thị mã ĐKXT 7580199 cần kiểm tra tiếng Anh đầu vào lúc 13h00 – 16h00 Thứ Sáu hàng tuần từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/8/2019. Chi tiết liên hệ Viện Đào tạo Quốc tế; Điện thoại: (028) 62907038 – 0902 103 033 (Gặp chị Uyên).

11. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách:

- a) Nếu số thí sinh xét tuyển vào các ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Quản lý xây dựng có tổng điểm 3 môn ngang nhau (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh), bằng điểm chuẩn thì trong trường hợp vượt chỉ tiêu, sẽ xét trúng tuyển người có điểm môn Toán cao hơn;
- b) Nếu số thí sinh xét tuyển vào các ngành năng khiếu có tổng điểm 3 môn ngang nhau (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh), bằng điểm chuẩn thì trong trường hợp vượt chỉ tiêu, sẽ xét trúng tuyển người có điểm môn năng khiếu cao hơn;
- c) Nếu sau khi xét các điều kiện phụ đã nêu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn;

Lưu ý:

- *Nguyện vọng cùng ngành nhưng tại các cơ sở khác nhau là những nguyện vọng riêng biệt và theo điều kiện riêng nêu ở trên;*

- *Thí sinh cần lựa chọn thứ tự các nguyện vọng xét tuyển, phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất);*

- *Đối với mỗi thí sinh, xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Trong đợt 1, đối với các trường, ngành thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký;*

- *Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời hạn quy định. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và trường được xét tuyển thí sinh khác bổ sung.*

III. LỊCH ĐIỀU CHỈNH NGUYỆN VỌNG ĐKXT, CÔNG BỐ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀ XÁC NHẬN NHẬP HỌC

1. Thí sinh có thể điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT theo 2 phương thức theo thời gian sau:

- a) Phương thức 1: Thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT theo phương thức trực tuyến thời gian từ **22/7/2019 đến 17 giờ 00 ngày 29/7/2019** (thực hiện trên tài khoản thí sinh được cấp sau khi đăng ký hồ sơ ĐKXT).
- b) Phương thức 2: Thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT bằng “Phiếu điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT” theo thời gian từ **22/7/2019 đến 17 giờ 00 ngày 31/7/2019** (thực hiện tại nơi ĐKXT; thí sinh có thể bổ sung thêm nguyện vọng theo mẫu đơn tại nơi nộp hồ sơ).
2. Thời gian công bố điểm chuẩn và danh sách trúng tuyển đợt 1: **Trước 17 giờ ngày 09/8/2019**;
3. Xác nhận nhập học:

Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển vào tất cả các ngành tại các cơ sở đào tạo của Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh phải xác nhận nhập học **trước 17 giờ 00 ngày 15/8/2019** bằng cách thực hiện:

a) Nộp Phiếu điểm:

- Đối với thí sinh trúng tuyển các ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Quản lý xây dựng: nộp Phiếu điểm kết quả thi THPT Quốc Gia (bản chính);
- Đối với thí sinh trúng tuyển các ngành năng khiếu: nộp Phiếu điểm kết quả thi THPT Quốc Gia (bản chính) và Phiếu điểm kết quả thi môn năng khiếu (bản chính); Trường hợp thí sinh nếu chưa nhận Phiếu điểm kết quả thi môn năng khiếu thí sinh sẽ nhận và nộp lại khi nộp hồ sơ xác nhận nhập học hoặc Trường sẽ chuyển sang hồ sơ cho thí sinh (nếu xác nhận bằng hình thức chuyển bằng bưu điện chuyển phát nhanh);

b) Hình thức nộp các Phiếu điểm: theo 1 trong 2 hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ số 196 Pasteur, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (**trước 17 giờ 00 ngày 15/8/2019**);
- Chuyển bằng bưu điện chuyển phát nhanh đến Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ 196 Pasteur, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (**trước 17 giờ 00 ngày 15/8/2019 theo dấu của bưu điện**);

Ghi chú: Trường hợp thí sinh không xác nhận nhập học hoặc không thực hiện đúng các quy định trên sẽ bị xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển của Trường. Kế hoạch và hồ sơ nhập học sẽ được thông báo chi tiết sau khi Trường công bố kết quả trúng tuyển đợt 1, điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển.

Nơi nhận :

- Thí sinh hệ CQ ĐKXT năm 2019;
- Các Phòng chức năng;
- Đăng tải lên website <https://uah.edu.vn>;
- Cổng thông tin trường <https://portal.uah.edu.vn>;
- Lưu: VT, QLĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS.KTS Lê Văn Thương